

Số: 631/2025/QĐST-HNGĐ

Gò Vấp, ngày 28 tháng 5 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC  
ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ các Điều 212, 213 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 55, 57, 58, 110 và 116 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 307/2025/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 03 năm 2025 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. *Người yêu cầu:* Ông P, sinh năm 1983;

Địa chỉ: Số F đường H, Phường E, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh;

2. *Người yêu cầu:* Bà T, sinh năm 1983;

Địa chỉ: Số F đường H, Phường E, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Hôn nhân giữa ông P và bà T là hôn nhân tự nguyện và hợp pháp được pháp luật công nhận theo Giấy chứng nhận kết hôn số 127/2011, quyển số 01/2011 ngày 19/07/2011 do Ủy ban nhân dân xã P, huyện Đ, tỉnh Quảng Ngãi cấp.

[2] Theo đơn yêu cầu ghi ngày 04/03/2025 và Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 20/05/2025, ông P và bà T yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 02 (hai) con chung tên Võ Nguyễn Hoàng N, sinh ngày 14/5/2012 và Võ Nguyễn Khải N, sinh này 15/12/2014. Sau khi ly hôn, bà T yêu cầu được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng 02 (hai) con chung và không yêu cầu ông P cấp dưỡng cho con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Tòa án đã hòa giải đoàn tụ nhưng không thành. Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 20/05/2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy (07) ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông P và bà T thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 127/2011, quyển số 01/2011 ngày 19/07/2011 do Ủy ban nhân dân xã P, huyện Đ, tỉnh Quảng Ngãi cấp hết hiệu lực pháp luật).

- Về con chung: Có 02 (hai) con chung tên Võ Nguyễn Hoàng N, sinh ngày 14/5/2012 và Võ Nguyễn Khải N, sinh này 15/12/2014. Sau khi ly hôn, bà T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ 02 (hai) con chung và không yêu cầu ông P cấp dưỡng cho con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết

2. Về lệ phí Tòa án là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng, ông P và bà T phải chịu nhưng được cản trừ vào tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu số 0057617 ngày 18/03/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh. Đương sự đã nộp xong lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

#### **Nơi nhận:**

- TAND TP.HCM;
- VKS Q.GV;
- Các đương sự;
- UBND xã Phổ Thạnh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Trịnh Tiến Thịnh**